

BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Sính Phình

Thực hiện Công văn số 2136/SYT-BXH&PCTNTNXH ngày 18/7/2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021- 2025. UBND xã Sính Phình báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021- 2025 cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã

UBND xã đã giao Công an xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn. Chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu nhằm nâng cao nhận thức của các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ có điều kiện trong việc chấp hành các quy định về an ninh trật tự, các quy định về phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

Số lượng người bán dâm hoạt động trên địa bàn xã: 0 người.

Số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã: 0 cơ sở.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Đánh giá kết quả đạt được trong quá trình thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025

a) Công tác chỉ đạo triển khai, xây dựng văn bản, chính sách pháp luật về công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp, các ngành, UBND xã chỉ đạo phòng Văn hoá - Xã hội xã phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan và kịp thời tham mưu cho UBND xã trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm, đề xuất các giải pháp cụ thể trong từng giai đoạn, nhất là các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn xã

hội. Các ban, ngành, đoàn thể xã đã chủ động phối hợp triển khai đồng bộ nhiều biện pháp có hiệu quả trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn xã hội, qua đó phát huy được sức mạnh tổng hợp từ các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể đến các tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội nói chung, tệ nạn mại dâm nói riêng.

Thực hiện công tác phối hợp giữa UBND xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các hội, đoàn thể thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát các cơ sở có nguy cơ phát sinh các hoạt động mại dâm, qua kiểm tra đã nhắc nhở, tuyên truyền, vận động các cơ sở cam kết thực hiện nghiêm Pháp lệnh số 14/2013/VBHN-VPQHPL ngày 23/7/2013 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phòng, chống mại dâm.

b) Kết quả đạt được trong quá trình thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021- 2025

Giao Phòng Văn hóa - Xã hội xã phối hợp với Trung tâm dịch vụ tổng hợp, Công an xã và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm. Qua đó, nâng cao nhận thức của người dân, huy động sự tham gia của các cấp ủy, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân về phòng, chống mại dâm, góp phần làm giảm lây nhiễm HIV/AIDS, tệ nạn mại dâm, ma túy trên địa bàn xã.

Giao các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống HIV/AIDS và phòng chống ma túy, mại dâm xã tập trung triển khai đồng bộ các hoạt động trong công tác phòng, chống mại dâm. Đổi mới nội dung và hình thức truyền thông, phù hợp với từng địa bàn cụ thể. Chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn xã đẩy mạnh và gắn việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về phòng, chống mại dâm với thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới”; “Xây dựng xã lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm”.

Các ban, ngành, đoàn thể xã theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến phòng, chống mại dâm, HIV/AIDS đến cán bộ, công chức, viên chức, hội viên và quần chúng Nhân dân với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

Giao Phòng Văn hoá - Xã hội xã chủ trì, phối hợp với Công an xã và các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện các chương trình an sinh xã hội phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã, mục tiêu hướng đến các đối tượng thanh niên trong độ tuổi lao động, tập trung các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chương trình xuất khẩu lao động, hỗ trợ vay vốn tạo việc làm, giảm nghèo bền vững... qua đó cung cấp cho người dân các cơ hội lựa chọn việc làm phù hợp với khả năng và trình độ của mình.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm

Chỉ đạo làm tốt công tác quản lý địa bàn thông qua việc kiểm tra, rà soát các tụ điểm hàng quán, quản lý hộ khẩu, đăng ký tạm trú, tạm vắng. Đội kiểm tra liên ngành của xã thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng trên địa bàn xã. Đôn đốc, ngăn chặn, phòng ngừa không để xảy ra các vụ việc vi phạm tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

Mở các hòm thư góp ý, tổ giác tội phạm đề các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm, thông báo hoặc tố giác kịp thời với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

II. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH MỚI VÀ NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Bối cảnh, tình hình mới và những yêu cầu đặt ra

Trong giai đoạn 2021-2025, công tác phòng, chống mại dâm đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần giữ vững an ninh trật tự, đảm bảo an sinh xã hội và sức khỏe cộng đồng. Tuy nhiên, bước sang giai đoạn 2026-2035, tình hình hoạt động mại dâm dự báo sẽ tiếp tục có những diễn biến phức tạp hơn do:

- Tác động của toàn cầu hóa, đô thị hóa, công nghệ số và di cư lao động: Các yếu tố này góp phần làm thay đổi hình thức, tính chất hoạt động mại dâm, từ công khai sang tinh vi, ản danh hơn, đặc biệt qua môi trường mạng, ứng dụng di động, du lịch “tình dục”.

- Gia tăng bất bình đẳng xã hội và phân tầng kinh tế: Đây là một trong những nguyên nhân sâu xa khiến một bộ phận người dân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, dễ bị lôi kéo, dụ dỗ vào hoạt động mại dâm hoặc rơi vào tình trạng bị mua bán.

- Sự thay đổi trong nhận thức xã hội và pháp luật: Xã hội ngày càng có nhiều quan điểm khác nhau về mại dâm, trong khi khuôn khổ pháp lý hiện hành vẫn còn những điểm chưa phù hợp, chưa theo kịp thực tiễn mới.

- Khó khăn trong công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm: Nhiều hoạt động mại dâm chuyển sang hình thức trá hình (spa, massage, karaoke, du lịch), qua mạng xã hội, sàn thương mại điện tử, gây khó khăn cho lực lượng chức năng.

2. Đề xuất, kiến nghị về hoàn thiện các quy định của pháp luật

Để đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới, cần có những đổi mới toàn diện trong xây dựng và thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026-2035, cụ thể như sau:

- Tiếp cận phòng, chống mại dâm dưới góc độ bảo vệ quyền con người, phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp, giảm hại, thay vì chỉ tập trung vào xử lý vi phạm, tăng cường phối hợp liên ngành, đặc biệt trong phòng, chống tội phạm có yếu tố xuyên biên giới như mua bán người, mại dâm du lịch.

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến mại dâm theo hướng đồng bộ, nhân văn và phù hợp với thực tiễn; xem xét cơ chế chuyển đổi công việc, bảo vệ người bị tổn thương.

- Xây dựng quy định rõ ràng về trách nhiệm của chính quyền địa phương, doanh nghiệp, đặc biệt trong quản lý các ngành nghề có điều kiện dễ phát sinh tệ nạn.

- Tăng cường giáo dục giới tính, kỹ năng sống cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên nhằm phòng ngừa nguy cơ bị xâm hại, dụ dỗ tham gia mại dâm.

- Đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi, tránh kỳ thị, phân biệt đối xử với người từng tham gia mại dâm, giúp họ tái hòa nhập cộng đồng.

- Phát triển dịch vụ xã hội chuyên nghiệp, hỗ trợ người bán dâm tiếp cận y tế, pháp lý, tư vấn tâm lý và học nghề, tạo việc làm bền vững.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình thí điểm hỗ trợ chuyển đổi sinh kế, đặc biệt tại các địa phương có tình hình phức tạp.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã; chỉ đạo công tác tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú nhằm nâng cao nhận thức và phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống mại dâm tới người dân, người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Phối hợp với các cơ quan liên ngành đấu tranh triệt phá 100% điểm, tụ điểm, đường dây hoạt động mại dâm được phát hiện, không để phát sinh các điểm, tụ điểm, người bán dâm mới trên địa bàn xã (nếu có).

- 100% xã xây dựng kế hoạch phòng, chống mại dâm; lồng ghép và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội ở địa phương.

- 100% người dân được tuyên truyền, giáo dục về tệ nạn mại dâm để nâng cao nhận thức, nhận biết được tác hại và ảnh hưởng của mại dâm đến đời sống xã hội, tạo sự đồng thuận trong phòng, chống mại dâm và có thái độ, hành vi tích cực lành mạnh an toàn, phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho 100% cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm từ cấp xã về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm tác hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Đấu tranh, xử lý nghiêm minh các vụ việc được phát hiện liên quan đến hoạt động mại dâm.

- Duy trì 100% thôn không có tệ nạn mại dâm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm.

- Cử cán bộ phụ trách công tác phòng, chống mại dâm tham gia tập huấn nhằm nâng cao năng lực trình độ chuyên môn. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, vận động người dân hoàn lương (nếu có); chú trọng phát huy vai trò của các ban, ngành đoàn thể cơ sở nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị xã.

- Kiểm tra, đánh giá xã thực hiện tốt công tác phòng, chống ma túy, mại dâm. Tổ chức khảo sát, thống kê các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm, người bán dâm; tăng cường công tác phối hợp quản lý địa bàn, quản lý đối tượng nhằm phục vụ công tác triệt phá các ổ nhóm, tụ điểm phức tạp về mại dâm (nếu có).

Trên đây là Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021- 2025 của UBND xã Sính Phình./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Trứ

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU**Tổng kết chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025***(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 15/8/2025 của UBND xã Sính Phình)*

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện					Tổng cộng
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
1.Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện							
Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo	Văn bản	01	01	01	01	01	05
2.Công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm							
- Số cuộc truyền thông, tuyên truyền về công tác phòng chống mại dâm tại cộng đồng	Cuộc	02	03	01	03	01	10
- Số người tham gia các cuộc truyền thông, tuyên truyền về công tác phòng chống mại dâm tại cộng đồng	Lượt người	250	360	150	430	180	1.370
- Số pano, áp phích, tờ rơi thực hiện truyền thông, tuyên truyền về công tác phòng chống mại dâm tại cộng đồng	Pano, áp phích, tờ rơi	0	0	0	1	0	01
Số lượt thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên cơ quan báo chí cấp tỉnh	Lượt	0	0	0	0	0	0
Số lượng người có nguy cơ cao tham gia tệ nạn mại dâm được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống mại dâm. Trong đó:							
+ Số người lao động tại cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm	Người	0	0	0	0	0	0

+ Số người lao động trong các khu công nghiệp	Người	0	0	0	0	0	0
+ Số học sinh, sinh viên các trường THPT, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Người	0	0	0	0	0	0
2. Hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở							
Các chương trình đã lồng ghép với hoạt động phòng chống mại dâm, cụ thể:							
+ Chương trình phát triển kinh tế - xã hội	Có hoặc không	Có	Có	Có	Có	Có	
+ Chương trình an sinh xã hội	Có hoặc không	Có	Có	Có	Có	Có	
+ Chương trình phòng, chống ma túy	Có hoặc không	Có	Có	Có	Có	Có	
+ Chương trình phòng, chống HIV/AIDS	Có hoặc không	Có	Có	Có	Có	Có	
+ Chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo	Có hoặc không	Có	Có	Có	Có	Có	
+ Các chương trình khác (ghi rõ:.....)	Có hoặc không	Không	Không	Không	Không	Không	
3. Kiểm tra, l vi phạm pháp luật của Đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm (gọi tắt là Đội kiểm tra liên ngành 178)							

- Tổng số Đội kiểm tra liên ngành PCMD tại địa phương	0	0	0	0	0	0	0
<i>Trong đó:</i>							
+ Số thành viên thuộc <i>Đội cấp tỉnh</i>	0	0	0	0	0	0	0
+ Số thành viên thuộc <i>Đội cấp xã</i>	0	0	0	0	0	0	0
- Số lượng thành viên tham gia <i>Đội KTLN PCMD</i>	0	0	0	0	0	0	0
<i>Trong đó:</i>							
+ Số thành viên thuộc <i>Đội cấp tỉnh</i>	0	0	0	0	0	0	0
+ Số thành viên thuộc <i>Đội cấp xã</i>	0	0	0	0	0	0	0
- Tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm tra trong kỳ	Cơ sở	0	0	0	0	0	0
- Số cơ sở chịu các hình thức xử lý vi phạm pháp luật về phòng chống mại dâm	Cơ sở	0	0	0	0	0	0
<i>Trong đó:</i>							
+ Số cơ sở bị rút giấy phép kinh doanh	0	0	0	0	0	0	0
+ Số cơ sở bị đình chỉ kinh doanh	0	0	0	0	0	0	0
+ Số cơ sở bị cảnh cáo	0	0	0	0	0	0	0
+ Số cơ sở bị phạt tiền	0	0	0	0	0	0	0
* Số tiền phạt	Triệu đồng						
+ Số cơ sở bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung	Cơ sở	0	0	0	0	0	0
4. Đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến mại dâm							

- Số cuộc truy quét tại địa điểm công cộng	Cuộc	0	0	0	0	0	0
- Số cuộc triệt phá tại các cơ sở KDDV	Cuộc	0	0	0	0	0	0
- Tổng số người vi phạm	Người	0	0	0	0	0	0
<i>Trong đó:</i>		0	0	0	0	0	0
+ Số người mua dâm	Người	0	0	0	0	0	0
+ Số người bán dâm	Người	0	0	0	0	0	0
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	0	0	0	0	0	0
+ Số chủ chứa, môi giới	Người	0	0	0	0	0	0
Số tội phạm liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật	Người	0	0	0	0	0	0
- Số người bị xử lý vi phạm hành chính	Người	0	0	0	0	0	0
<i>Trong đó:</i>							
+ Số người bán dâm	Người	0	0	0	0	0	0
+ Số người mua dâm	Người	0	0	0	0	0	0
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	0	0	0	0	0	0
- Số người bị xử lý hình sự:	Người	0	0	0	0	0	0
+ Số người mua dâm người chưa thành niên	Người	0	0	0	0	0	0
+ Số môi giới	Người	0	0	0	0	0	0
+ số chủ chứa	Người	0	0	0	0	0	0

5. Hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng, ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong PCMD và hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm							
Tổng số người bán dâm có nhu cầu tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng	0	0	0	0	0	0	0
Số người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ.	0	0	0	0	0	0	0
Trong đó:	0	0	0	0	0	0	0
+Số đối tượng được tư vấn, trợ giúp pháp lý	0	0	0	0	0	0	0
+ Số đối tượng được vay vốn	0	0	0	0	0	0	0
*Số tiền mà người bán dâm được vay	0	0	0	0	0	0	0
+ Số đối tượng được học nghề, tạo việc làm	0	0	0	0	0	0	0
+ Số đối tượng được hỗ trợ về y tế, chăm sóc sức khỏe	0	0	0	0	0	0	0
+ Số đối tượng được cung cấp các dịch vụ về phòng, chống lây nhiễm HIV	0	0	0	0	0	0	0
Số người bán dâm được tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ đồng bằng, các nhóm tự lực.....	0	0	0	0	0	0	0
Tổng số mô hình được xây dựng, duy trì	0	0	0	0	0	0	0
6. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm							

Số cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm ở địa phương	Người	1	1	1	1	1	1
III. KINH PHÍ							
Trong đó:							
+ Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương	Triệu đồng	0	0	0	0	0	0
+ Kinh phí bố trí từ ngân sách địa phương	Triệu đồng	0	0	0	0	0	0
+ Từ nguồn khác (tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước)	Triệu đồng	0	0	0	0	0	0
Nhu cầu đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Chương trình	Triệu đồng	50.000.000					